TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 113/2022/QĐST - HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 18 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2022/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim H - sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Cây Gòn, xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hữu T - sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Phú Văn, xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Điểm 1.1Tiểu mục I Mục II Phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Lê Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Lê Hữu T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Lê Thị Bảo Ch - sinh ngày 30/10/2014 . Chị Nguyễn Thị Kim H, anh Lê Hữu T thỏa thuận giao cháu Lê Thị Bảo Ch cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (Phù hợp với

nguyện vọng của cháu Lê Thị Bảo Ch) và chị Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu anh Lê Hữu T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Hữu T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Kim H, anh Lê Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H, anh Lê Hữu T thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim H chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Kim H đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu số AA/2021/0005992 ngày 03/10/2022. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim H 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Tân Châu
- Phòng giám đóc án TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thanh Tuấn